

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI,  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/DS-ST

Ngày: 14-3-2022

*“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thu Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Được, ông Trịnh Văn Thành

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thủy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST-DS, ngày 22 tháng 3 năm 2021, về *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST-DS ngày 14/02/2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Việt Nam V.**

Địa chỉ trụ sở chính: 89 H, phường H, quận Đ, TP. Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, Tòa nhà A, số 96, T, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Đỗ Thành Tr, chức vụ: Phó Giám đốc Tr tâm xử lý nợ Pháp lý.

+ Ông Trần Văn Thiết, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

+ Bà Nguyễn Thị Bích P, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà A, số 96, T, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh. (Theo văn bản ủy quyền số 4853.2021/VPB ngày 19/02/2021 của Ngân hàng TMCP Việt Nam V). Ông Thiết, bà P có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Như P**, sinh năm 1972

**Bà Nguyễn Thị L**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ nơi cư trú: khu phố 4, phường T , thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Điều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam V- người đại diện theo ủy quyền ông Trần Văn Thiết và bà Nguyễn Thị Bích P trình bày:*

Ngân Hàng TMCP Việt Nam V(viết tắt: VPBank), Chi nhánh Sài Gòn- Phòng giao dịch An Sương có cho **ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** vay vốn theo các Hợp đồng tín dụng sau:

1/Hợp đồng tín dụng LN1612160006988/ASG/HĐTD ký ngày 23/12/2016 số tiền vay 388.000.000 đồng (*Ba trăm tám mươi tám triệu đồng*), mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô, thời hạn vay 72 tháng (ngày giải ngân 23/12/2016 - ngày đến hạn 23/12/2022). Lãi suất 9,8%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất được điều chỉnh định theo quy định.

2/Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201811/49068 ký ngày 05/11/2018, số tiền vay: 82.000.000 đồng (*Tám mươi hai triệu đồng*), mục đích vay để mua sắm vật dụng gia đình, thời hạn vay 36 tháng (ngày giải ngân 13/11/2018 – ngày đến hạn 13/11/2021).

Quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 24/02/2019 ông P, bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay định kỳ hàng tháng, VPBank đã nhiều lần yêu cầu ông P và bà L trả nợ đúng quy định nhưng ông, bà không thực hiện.

Kể từ thời điểm quá hạn, ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L đã thanh toán cho Ngân hàng như sau:

- Đối với khoản vay Hợp đồng tín dụng số 1612160006988/ASG/HĐTD ký ngày 23/12/2016 số tiền gốc: 10.770.000 đồng, lãi: 5.515.065 đồng. Tổng cộng gốc, lãi khách hàng đã thanh toán: gốc: 140.114.000 đồng, lãi: 77.865.342 đồng.

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 14/03/2022: Nợ gốc: 247.886.000đồng  
Lãi quá hạn: 155.658.664 đồng. Tổng cộng: 403.544.664đồng (*Bốn trăm lẻ ba triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn sáu trăm sáu mươi bốn đồng*)

- Đối với Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201811/49068 ký ngày 05/11/2018 kể từ khi khoản vay quá hạn khách hàng thanh toán cho ngân hàng được số tiền gốc: 50.020 đồng, lãi: 2.591.552 đồng. Tổng cộng khách hàng đã thanh toán: gốc: 7.047.992 đồng, lãi: 5.227.301 đồng.

Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 14/03/2022: Nợ gốc: 74.952.008 đồng; Lãi quá hạn: 66.962.283 đồng. Tổng cộng: 141.914.291 đồng (*Một trăm bốn mươi một triệu chín trăm mười bốn nghìn hai trăm chín mươi một đồng*).

Tổng số tiền gốc và lãi ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L còn nợ theo 02 hợp đồng nêu trên là: **545.458.955 đồng** (*Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*).

Tài sản thế chấp để bảo đảm cho số tiền vay tại hợp đồng tín dụng nêu trên là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, số loại RIO, biển số: 93A-Z, số khung: 412AG6078699, số máy G4FAGS108884 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng CSGT công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 cho ông Nguyễn Như P. Theo hợp đồng thế chấp số 1612160006988/ASG/HĐTC ký ngày 23/12/2016

*Nay đề nghị Tòa án xem xét các nội dung sau:*

1/Buộc ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L trả ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số nợ tạm tính đến hết ngày 14/03/2022 của 02 hợp đồng nêu trên là:

+ Nợ gốc: 322.838.008 đồng

+ Lãi quá hạn: 222.620.947 đồng

+ **Tổng cộng: 545.458.955 đồng** (*Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*).

Ngoài ra ông P, bà L còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn kể từ ngày 15/03/2022 cho đến khi thanh toán xong hợp đồng vay nêu trên.

2/Trường hợp ông P, bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1612160006988/ASG/HĐTC ký ngày 23/12/2016. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 23/12/2016 tại Tr tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Tp.HCM.

*\* Bị đơn ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có bản khai:*

*\*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Người tham gia tố tụng các bị đơn đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên không làm việc được, vi phạm quy định tại Điều 72 của Bộ luật TTDS năm 2015.

Quan điểm về **giải quyết nội dung vụ án**: Áp dụng quy định tại Điều 299, 323 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 13 Nghị quyết

số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam V: Buộc ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V tổng số tiền gốc và lãi suất của hai hợp đồng là: 545.458.955 đồng.

Khi ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L trả nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam V phải trả lại cho ông P, bà L bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 đứng tên ông Nguyễn Như P, biển kiểm soát 93A-Z.

Trường hợp ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành thủ tục phát mãi tài sản thế chấp, 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia, số loại: Rio, biển số: 93A-Z, số khung: 412AG6078699, số máy: G4FAGS108884, đứng tên sở hữu, sử dụng ông Nguyễn Như P theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 để thu hồi nợ.

Về án phí và nghĩa vụ thi hành án đề nghị Tòa án áp dụng theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam V (viết tắt: VPBank) với **ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L; ông P và bà L** có nơi cư trú tại phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

**Ông Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** có hộ khẩu thường trú tại địa P nhưng hiện đi đâu không rõ, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú và niêm yết theo đúng quy định của pháp luật nhưng tại phiên tòa **ông P, bà L** vẫn vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** không có mặt, không cung cấp các tài liệu, chứng cứ, văn bản trình bày ý kiến về vụ kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của đại diện VPBank để làm chứng cứ xem xét

giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông P, bà L phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của VPBank buộc ông P, bà L trả số tiền vay gốc tổng cộng của hai khoản hợp đồng là 322.838.008 đồng. Chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn là Hợp đồng tín dụng số LN1612160006988/ASG/HĐTD ngày 23/12/2016 (viết tắt là: HĐ số 1612160006988) số tiền vay 388.000.000 đồng, thời hạn 72 tháng từ ngày 23/12/2016 đến 23/12/2022, lãi suất thời điểm giải ngân là 9.8%/năm, cố định 12 tháng đầu, lãi xuất điều chỉnh chi tiết trong khế ước nhận nợ, mục đích vay mua xe ô tô và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử CFT/VN0010325/201811/49068 (viết tắt là: Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân số 49068) số tiền 82.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng từ ngày 13/11/2018 đến 13/11/2021, mục đích mua sắm vật dụng gia đình, lãi

[2.2] Xét tính hợp pháp của HĐ số 1612160006988 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân số 49068: Người tham gia ký hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với các quy định của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy, hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngày 23/12/2016 VPBank đã giải ngân cho ông P, bà L vay số tiền 388.000.000 đồng thông qua kế ước nhận nợ và giấy ủy nhiệm chi; ngày 13/11/2018 giải ngân số tiền 82.000.000 đồng vào tài khoản của ông P, bà L mở tại VPBank số 113751851. Ông P, bà L đã nhận đủ tiền vay và trả được tiền gốc hai khoản là 140.164.020 đồng (*140.114.000 đồng + 50.020 đồng*) và tiền lãi là 80.456.894 đồng (*77.865.342 đồng + 2.591.552 đồng*). Ngày 24/02/2019 **ông P, bà L** không thực hiện việc trả nợ theo định kỳ hàng tháng nên đã vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận tại Điều 4, Điều 6 của HĐ số 1612160006988. Vì vậy, việc VPBank khởi kiện yêu cầu **ông P, bà L** phải trả nợ trước hạn đối với 02 khoản tiền gốc là 322.838.008 đồng (247.886.000 đồng + 74.952.008 đồng) là có căn cứ.

[2.3] Xét tính hợp pháp của hợp đồng thế chấp Hợp đồng thế chấp số 1612160006988/ASG/HĐTC, ngày 23/12/2016 (viết tắt: HĐTC 1612160006988), tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia, số loại: Rio, biển số: 93A-Z, số khung: 412AG6078699, số máy: G4FAGS108884, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 cho ông Nguyễn Như P. Việc thế chấp là ý chí tự nguyện của ông P, bà L dùng tài sản xe ô tô biển kiểm soát 93C-Y để đảm bảo khoản vay theo HĐ số 1612160006988 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Tr tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh đúng theo quy định tại Điều 299 và Điều 323 của Bộ luật dân sự năm, đảm bảo các điều kiện có hiệu lực của giao dịch làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng. Vì vậy, đề nghị trong trường hợp bị

đơn không trả được nợ thì cần phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ là phù hợp quy định của pháp luật.

[2.4] Về lãi suất: Xét đây hợp đồng tín dụng nên mức lãi suất được giải quyết theo lãi suất thỏa thuận là đúng quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Hợp đồng tín dụng; Khế ước nhận nợ hai bên thỏa thuận mức lãi suất trong hạn là 9,8%/năm cố định trong 12 tháng đầu và lãi tháng tiếp theo được ghi nhận tại Điều 1 của Kế ước nhận nợ và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân số 49068. Do ông P, bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi nên yêu cầu về việc tính lãi của VPBank là có căn cứ chấp nhận và được tính theo bảng kê sau:

-Hợp đồng tín dụng số LN1612160006988/ASG/HĐTD (LD1635801797) ngày 23/12/2016, ngày vi phạm 24/02/2019:

Dư nợ	Lãi suất trong hạn	Lãi suất quá hạn	Từ ngày	Đến ngày	Số ngày	Lãi quá hạn
258,664,000	14.80%	22.20%	<b>24/02/2019</b>	25/02/2019	2	319,019
253,275,000	14.80%	22.20%	26/02/2019	22/3/2019	25	3,904,656
247,886,000	14.80%	22.20%	23/3/2019	31/3/2019	9	1,375,767
247,886,000	14.80%	22.20%	01/4/2019	30/6/2019	91	13,910,536
247,886,000	15.00%	22.50%	01/7/2019	30/9/2019	92	14,253,445
247,886,000	15.00%	22.50%	01/10/2019	31/12/2019	92	14,253,445
247,886,000	14.60%	21.90%	01/01/2020	31/3/2020	91	13,722,556
247,886,000	14.60%	21.90%	01/4/2020	30/6/2020	91	13,722,556
247,886,000	14.60%	21.90%	01/7/2020	30/9/2020	92	13,873,353
247,886,000	13.30%	19.95%	01/10/2020	31/12/2020	92	12,638,055
247,886,000	13.40%	20.10%	01/01/2021	31/3/2021	90	12,456,272
247,886,000	13.50%	20.25%	01/4/2021	30/6/2021	91	12,688,665
247,886,000	13.60%	20.40%	01/7/2021	30/9/2021	92	12,923,123
247,886,000	12.40%	18.60%	01/10/2021	31/12/2021	92	11,782,848
247,886,000	12.40%	18.60%	01/01/2022	14/3/2022	73	9,349,434
Tổng lãi						161,173,729
Tiền lãi đã đóng (25/02/2019 - 2.605.610 đồng, 22/03/2019 - 2.909.455 đồng )						5,515,065
Tiền lãi còn lại						<b>155,658,664</b>
<b>Tổng cộng gốc lãi</b>						<b>403,544,664</b>

Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân số CFT/VN0010325/201811/49068 ký ngày 05/11/2018, ngày vi phạm 24/02/2019:

Dư nợ	Lãi suất trong hạn	Lãi suất quá hạn	Từ ngày	Đến ngày	số ngày	lãi quá hạn
75,002,028	20.00%	30.0%	2/24/2019	7/3/2021	860	53,751,453



74,952,008	20.00%	30.0%	7/4/2021	3/14/2022	253	15,802,382
Tổng						69,553,835
Tiền lãi đã đóng ( 22/03/2019- 2.127.831 đồng, 25/04/2019- 463.721 đồng )						2,591,552
Tiền lãi còn lại						66,962,283
<b>Tổng cộng gốc lãi</b>						141,914,291

Như vậy, tính đến ngày xét xử (14/3/2022) khoản tiền lãi của hai hợp đồng là **222.620.947 đồng** (Hai trăm hai mươi hai triệu sáu trăm hai mươi ngàn chín trăm bốn bảy đồng) và tiền gốc **322.838.008 đồng** (Ba trăm hai mươi hai triệu tám trăm ba tám ngàn không trăm lẻ tám đồng). Tổng cộng ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** phải thanh toán cho VPBank số tiền **545.458.955 đồng** (Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng) đồng và tiếp tục trả lãi từ ngày 15/3/2022 trên số nợ gốc cho đến khi toán xong khoản nợ theo quy định tại Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

[2.5] Khi các bên vay tiền có ký kết giao dịch bảo đảm, hợp đồng thế chấp tài sản là hợp pháp nên ngay sau khi ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** trả hết nợ thì VPBank phải trả lại cho ông P, bà L bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 đứng tên ông Nguyễn Như P, biển kiểm soát 93A-Z; Trường hợp ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành thủ tục phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[3]Quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]Án phí sơ thẩm: Ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** phải chịu theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với số tiền phải trả 545.458.955 đồng là 25.818.358 đồng.

Chi phí tố tụng khác: VPBank nộp tạm ứng 5.000.000đồng chi phí thủ tục thông báo trên P tiện thông tin đại chúng và đã chi đủ. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank nên bị đơn ông P, bà L phải chịu các chi phí tố tụng và buộc ông P bà L trả lại cho VPBank số tiền này.

*Vì các lẽ nêu trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 266, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 299 và Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Vđối với ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L**.

Buộc ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Vtổng số tiền gốc và lãi suất của hai hợp đồng là: **545.458.955** đồng (*Năm trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*).

Trong đó:

- Khoản tiền của Hợp đồng tín dụng số 1612160006988/ASG/HĐTD ngày 23/12/2016 gốc: 247.886.000đồng (*Hai trăm bốn bảy triệu tám trăm tám sáu ngàn*); Lãi suất từ ngày 24/02/2019 đến ngày xét xử 14/03/2022 là 155.658.664 đồng (*Một trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm năm tám ngàn sáu trăm sáu bốn đồng*).

- Khoản tiền của Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201811/49068 ngày 05/11/2018, tiền gốc: 74.952.008 đồng; tiền lãi quá hạn từ ngày 24/02/2019 đến ngày xét xử 14/03/2022: 66.962.283 đồng.



Trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/3/2022) ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1612160006988/ASG/HĐTD ngày 23/12/2016 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFT/VN0010325/201811/49068 ngày 05/11/2018 cho đến khi thanh toán xong.

3. Ngay sau khi ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** trả nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam Vphải trả lại cho ông P, bà L bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 đứng tên ông Nguyễn Như P, biển kiểm soát 93A-Z.

Trường hợp ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Vcó quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành thủ tục phát mãi tài sản thế chấp gồm 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia, số loại: Rio, biển số: 93A-Z, số khung: 412AG6078699, số máy: G4FAGS108884, đứng tên sở hữu, sử dụng ông Nguyễn Như P theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007883 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 13/12/2016 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

4. Án phí sơ thẩm:

- Án phí dân sự: Ông **Nguyễn Như P và bà Nguyễn Thị L** phải nộp 25.818.358 đồng (*Hai mươi lăm triệu tám trăm mười tám ngàn ba trăm năm tám đồng*);

- Chi phí tố tụng: Buộc ông P, bà L hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền chi phí thủ tục thông báo trên P tiện thông tin đại chúng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.432.855 đồng (*Mười một triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn tám trăm năm mươi lăm đồng*) theo biên lai thu tiền số 0026128, quyền số 000523 ngày 22/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

*-TAND tỉnh Bình Phước.  
-VKSND TX. Đồng Xoài;  
-Chi cục THA DS TX ĐX;  
-Các đương sự;  
-Lưu hồ sơ vụ án.*

## **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thu Huệ**